

KẾ HOẠCH

**học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,
Chuyên đề năm 2025 “Về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo;
dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”**

Thực hiện Kế hoạch số 307-KH/TU, ngày 17/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025 “Về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”,

Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên về những giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp tiếp tục “tự soi”, “tự sửa”, từng bước khắc phục tình trạng sợ sai, dùn dẩy, né tránh trách nhiệm, phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và ban hành chương trình, nghị quyết, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Việc tổ chức triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2025 phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị gắn với thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, như: Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về *chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung*;

Kế hoạch số 280-KH/TU, ngày 27/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về *thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 20/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc phát hiện, xử lý hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh* và các quy định về trách nhiệm nêu gương cán bộ, đảng viên của Trung ương và của tỉnh¹⁾, đảm bảo phù hợp, đúng quy định và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, cơ quan đơn vị. Đa dạng hóa các hình thức học tập, quán triệt, tuyên truyền chuyên đề bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, quán triệt và sinh hoạt Chuyên đề năm 2025

1.1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền

1.1.1. Nội dung

- **Chuyên đề năm 2025 của tỉnh:** Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “*Về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*”.

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, xã gồm: Kết luận số 21-KL/TW, Kết luận số 14-KL/TW, Kế hoạch số 280-KH/TU, Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 29/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với phát hiện, xử lý những nhũng nhiễu, phiền hà, cho người dân, tổ chức doanh nghiệp; chấn chỉnh khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm né tránh, đùn đẩy, không dám làm của cán bộ Đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh*

Ngoài tài liệu trên, các chi bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị chủ động sưu tầm thêm sách, tài liệu đã xuất bản chính thống, các bài viết, những mẫu chuyện ý nghĩa của

¹⁾ Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về *một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*; Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị *quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú*; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *những điều đảng viên không được làm*; Quy định số 1614-QĐ/TU, ngày 03/9/2019 của Tỉnh ủy về *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ lãnh đạo các ngành, các cấp*.

Bác liên quan đến nội dung Chuyên đề năm 2025 để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

1.1.2. Phương thức và thời gian thực hiện

- Hội nghị học tập, quán triệt nội dung Chuyên đề năm 2025 được tổ chức bằng hình thức trực tuyến (theo Kế hoạch của Đảng cấp trên).

- Các chi bộ trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt nội dung Chuyên đề năm 2025 trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức tuyên truyền nội dung Chuyên đề năm 2025 trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

1.2. Đưa nội dung Chuyên đề năm 2025 vào sinh hoạt định kỳ và tổ chức sinh hoạt chuyên đề hằng quý tại chi bộ

- Trong sinh hoạt định kỳ hằng tháng cần quán triệt, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “*Về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*”.

- Căn cứ nội dung Chuyên đề năm 2025 và gợi ý sinh hoạt chuyên đề kèm theo chi bộ xác định nội dung và tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo định kỳ hằng quý (*phần đầu ít nhất từ 02 đến 03 kỳ sinh hoạt chuyên đề*) để thảo luận, liên hệ gắn với nhiệm vụ chính trị tại thôn, làng, đơn vị trong việc đẩy mạnh học tập và làm theo Bác. Từ đó, đề ra các giải pháp tiếp tục tự soi, tự sửa, hướng khắc phục tình trạng sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2025

2.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện của tập thể

Các chi bộ trực thuộc, các đơn vị quán triệt thực hiện Chuyên đề năm 2025 gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kết luận số 14-KL/TW, Quy định số 144-QĐ/TW, Chỉ thị số 17-CT/TU, và các quy định của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện của cá nhân

Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức liên hệ với chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Chuyên đề năm 2025 để xây dựng bản kế hoạch cá nhân (*có mẫu kèm theo*) gửi đến chi ủy, chi bộ (đối với đảng viên), thủ trưởng cơ quan,

đơn vị nơi công tác (đối với công chức, viên chức chưa là đảng viên) **trong tháng 9 năm 2025** để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.

Căn cứ tình hình thực tế, các chi bộ có đảng viên được miễn sinh hoạt đảng thực hiện linh hoạt: Có thể miễn xây dựng kế hoạch hoặc theo hướng cấp ủy giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên một cách phù hợp nhằm phát huy uy tín, kinh nghiệm của đảng viên.

Các chi bộ đánh giá kết quả thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*về số lượng, tỷ lệ xây dựng kế hoạch; số lượng, tỷ lệ, mức độ hoàn thành kế hoạch và số lượng, tỷ lệ không hoàn thành kế hoạch*). Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong năm là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, cơ quan, cá nhân cuối năm 2025.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Kết luận số 21-KL/TW, Kết luận số 14-KL/TW, Quy định số 144-QĐ/TW, Chỉ thị số 17-CT/TU và các quy định nêu gương của Trung ương, của tỉnh, xã.

- Giao Ban xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Kết luận số 21-KL/TW, Kết luận số 14-KL/TW, Quy định số 144-QĐ/TW, Chỉ thị số 17-CT/TU, Kế hoạch này và các quy định nêu gương của Trung ương, của tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã xây dựng Kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề năm 2025 gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) trước **ngày 03 tháng 10 năm 2025** để tổng hợp, theo dõi; đồng thời, căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU, ngày 14/7/2025 của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về *một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025* và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện sát với thực tế và yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Ban Xây dựng Đảng

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời hướng dẫn các chi bộ, cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung trong Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện; tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung

Chuyên đề năm 2025, các kết quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương, hướng tới chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng Kế hoạch thực hiện Chuyên đề năm 2025, gắn với thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Kết luận số 14-KL/TW, Chỉ thị số 17-CT/TU và Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã trực tiếp phối hợp chỉ đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề năm 2025 ở các chi bộ được phân công phụ trách.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (B/cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Y Djít

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2025
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH “VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM;
ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU
TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG”

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 58-KH/BTGTW, ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch số 46-KH/TU, ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ về quy định khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung...; Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát hành tài liệu Chuyên đề năm 2025: **Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”** (viết tắt là Chuyên đề năm 2025) nhằm tạo sự đột phá, tập trung triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong năm 2025.

Chuyên đề năm 2025 cung cấp những nội dung cơ bản, cốt lõi về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta và của tỉnh để quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn tỉnh nâng cao nhận thức, phát huy mạnh mẽ tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nhằm thống nhất ý chí và hành động, với quyết tâm cao, tinh thần chủ động vươn lên khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Chuyên đề năm 2025 nhằm phục vụ trong sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị, trong hệ thống chính trị và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Nội dung Chuyên đề năm 2025 gồm 03 phần:

- *Phần thứ nhất*: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- *Phần thứ hai*: Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Gia Lai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

- *Phần thứ ba*: Gợi ý nội dung sinh hoạt, thảo luận trong chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

I- TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực, cuộc đời của Người là minh chứng cho tư tưởng và phong cách về tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của nhân dân và dân tộc. Điều này, được thể hiện qua nhân cách văn hóa cao thượng và bản lĩnh chính trị của Người. Những chỉ dẫn của Người vẫn giữ nguyên giá trị to lớn, là “cẩm nang” cho Đảng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất, năng lực và bản lĩnh chính trị, luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm để hướng đến mục tiêu cao cả vì nước, vì dân, vì lợi ích chung.

1. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về sự cần thiết, mục đích của tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

Tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm là những yếu tố cần thiết để thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Đây là sứ mệnh của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng. Thực hiện tốt sứ mệnh đó sẽ góp phần quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng, như Người tổng kết: ““Cách mạng nhất định thành công” - Ta thành công chính vì ta đoàn kết, quyết tâm, tin tưởng... Chính vì ta có quyết tâm, dám nghĩ, dám làm, dám đánh và dám thắng”⁽²⁾.

²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.575.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tinh thần này trở thành sức mạnh to lớn để cán bộ, đảng viên và nhân dân ta vững bước tiến lên giành thắng lợi, “biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”⁽³⁾. Để đạt mục đích, Người yêu cầu: “Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết cần đoàn kết hơn nữa. Mọi người hãy nêu cao chí khí phấn đấu, tinh thần cách mạng, không sợ gian khổ khó khăn, phát huy ý thức làm chủ tập thể, dám nghĩ, dám làm, hăng hái vươn lên làm tròn nhiệm vụ”⁽⁴⁾; “bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm là: Nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ”⁽⁵⁾. Người đặc biệt lưu tâm, căn dặn cán bộ, đảng viên và nhân dân ta trong lao động, sản xuất phải đổi mới, sáng tạo với tinh thần trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, trước hết là đổi mới về tư tưởng, bởi “Tư tưởng bảo thủ là như những sợi dây cột chân, cột tay người ta, phải cắt nó đi. Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm. Trong việc này cũng như mọi việc khác, cán bộ, đảng viên và đoàn viên xung phong đi trước thì đồng bào sẽ tiến theo”⁽⁶⁾.

Từ chỗ thấy được tầm quan trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, khuyến khích cán bộ, đảng viên, nhân dân đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, Người quan sát và nhận thấy từ trong thực tiễn lao động, sản xuất, xây dựng nước nhà đã có rất nhiều những tấm gương sáng tạo cần phải nhân rộng, tạo sức lan tỏa rộng rãi hơn nữa trong phong trào thi đua yêu nước: “... Người ta thấy nhiều sáng kiến rất hay, rất tốt. Tuy mới là bước đầu, những sáng kiến ấy đều đưa lại kết quả: Nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng, giảm giá thành, nghĩa là góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những kết quả ấy chứng tỏ rằng các đồng chí bộ đội, công nhân và lao động trí óc đã bắt đầu dám nghĩ, dám làm”⁽⁷⁾. Từ đó, Người động viên và chỉ rõ cần “Phát huy tinh thần tích cực và sáng tạo của các xã viên, động viên tinh thần dám nói, dám nghĩ, dám làm đối với mọi công việc của hợp tác xã, nhất là đối với việc quản lý lao động, cải tiến kỹ thuật và đẩy mạnh sản xuất”⁽⁸⁾.

Phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm phải nhằm vào mục đích duy nhất, đó là: “Việc gì có lợi cho dân thì làm, việc gì có hại cho dân thì phải tránh”⁽⁹⁾ và điều này còn được thể hiện rõ trong quá trình “làm chủ nước nhà”. Theo Người, cán bộ, đảng viên và nhân dân

³⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 11, tr.92.

⁴⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 14, tr.285.

⁵⁰ Hồ Chí Minh (2011) *Toàn tập*, Sđd, tập 7, tr.248.

⁶⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 13, tr.340.

⁷⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.224.

⁸⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.359

⁹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.21.

muốn làm chủ được tốt, phải có năng lực làm chủ, có tinh thần “hăng hái lao động, say mê học tập để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ của mình”⁽¹⁰⁾. Người yêu cầu: “Chúng ta phải vì lợi ích chung mà dốc lòng học tập những điểm tốt ấy để cải tiến công tác một cách thường xuyên. Không những thế mà còn phải tìm học những cái hay mà mỗi người lao động trung bình hoặc chậm tiến đều có thể có. Như vậy là làm cho sáng kiến, kinh nghiệm chung ngày càng dồi dào, trình độ tư tưởng, tổ chức, kỹ thuật chung ngày càng nâng cao. Do đó, sản xuất phát triển ngày càng nhanh và vững, đời sống nhân dân lao động ngày càng no ấm, đầy đủ”⁽¹¹⁾.

Đối với mỗi cán bộ, đảng viên và các địa phương, đơn vị, phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung lại càng quan trọng và cần thiết, bởi như Người đã khẳng định: “Bất kỳ địa phương nào, cơ quan nào, thường trong một lúc có nhiều công việc trọng yếu. Trong một thời gian đó, lại có một việc trọng yếu nhất và vài ba việc trọng yếu vừa. Người lãnh đạo trong địa phương hoặc cơ quan đó phải xét kỹ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy, thành thử việc nào cũng là việc chính, lộn xộn, không có ngăn nắp. Đối với mỗi địa phương, mỗi cơ quan, người lãnh đạo cấp trên cần phải xét cho rõ tình hình, hoàn cảnh và điều kiện của địa phương hoặc cơ quan đó, mà quyết định việc gì là việc chính của thời kỳ nào. Khi đã quyết định, thì phải thực hành triệt để, cho đạt kết quả đã định”⁽¹²⁾. Người nhấn mạnh, muốn xây dựng, phát triển địa phương, đơn vị mình tốt phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong công việc và “ra sức suy nghĩ, tìm tòi, để tăng thêm sáng kiến của mình”⁽¹³⁾.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nội dung, biện pháp thực hành tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

2.1. Về nội dung

Tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung là phẩm chất cao quý, đặc biệt đối với cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh nhấn mạnh phẩm chất “Dũng” gắn với bản lĩnh chính trị vững vàng; Người quan niệm “Dũng là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm. Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý, không chính đáng. Nếu cần, thì có gan hy sinh cả tính mệnh cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát”⁽¹⁴⁾.

¹⁰⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.257.

¹¹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.528.

¹²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.332.

¹³⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.333.

¹⁴⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.292.

Để nâng cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, khi mắc khuyết điểm rồi thì phải thật thà, dũng cảm nhận khuyết điểm để kiên quyết sửa chữa, với tinh thần “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ và để dạy bảo cán bộ và đảng viên”⁽¹⁵⁾.

Tinh thần trách nhiệm, đó là nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, làm cho đến nơi, đến chốn trước những nhiệm vụ, công việc được giao, dù là việc lớn hay việc nhỏ, việc đơn giản hay phức tạp, nhiệm vụ bình thường hay quan trọng, bí mật. Người nhấn mạnh: “Khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi, đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công”⁽¹⁶⁾. Tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, đảng viên theo Người còn thể hiện trong mối quan hệ với quần chúng. Người khẳng định: “Tinh thần trách nhiệm là: nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ”⁽¹⁷⁾.

Đổi mới, sáng tạo, là chủ động, suy nghĩ, trăn trở, tìm tòi và học hỏi để tìm ra cái mới, cách làm mới, những cách thức giải quyết tốt nhất để đạt được mục tiêu cách mạng phù hợp với điều kiện thực tế của dân tộc, của nhân dân và xu thế phát triển của thời đại. Hồ Chí Minh chính là tấm gương đổi mới và sáng tạo. Người cho rằng: “Trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc: Dù đau khổ đến đâu mặc lòng, ai cũng phải trở hết tài năng, làm hết nhiệm vụ để sáng tạo tất cả cái gì có thể giúp ích cho sự kháng chiến, để làm cho mọi việc đều được tăng tiến”⁽¹⁸⁾. Trong công cuộc xây dựng và kiến thiết nước nhà, Người căn dặn: “Phát huy tinh thần tích cực và sáng tạo của các xã viên, động viên tinh thần dám nói, dám nghĩ, dám làm đối với mọi công việc của hợp tác xã, nhất là đối với việc quản lý lao động, cải tiến kỹ thuật và đẩy mạnh sản xuất”⁽¹⁹⁾.

Dám nghĩ, là việc nắm vững quy luật, tiếp nhận cái mới phù hợp, thuận lòng dân, đúng quy luật khách quan với tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, không lệ thuộc, tránh dập khuôn, máy móc, giáo điều. Chủ động suy nghĩ tìm tòi, đổi mới và sáng tạo, chịu trách nhiệm trước nhân dân, dân tộc, làm chủ bản thân và công việc. Dám nghĩ trong tư tưởng Hồ Chí Minh đi liền với việc *dám nói* - hàm chứa trong đó tư duy phản biện, tinh thần tự phê bình và phê bình, phản ánh bản chất dân chủ của một Đảng chân chính cách mạng. Người yêu cầu phải “khiến cho cán bộ *cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến*... Nếu cán bộ không nói năng, không đề ra ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải

¹⁵⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.290.

¹⁶⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 7, tr.248.

¹⁷⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 7, tr.248.

¹⁸⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.97.

¹⁹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.359

họ không có gì nói, nhưng vì họ *không dám nói, họ sợ*. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hóa ra oán ghét, chán nản”⁽²⁰⁾.

Dám làm, được thể hiện ở tinh thần trách nhiệm, quyết tâm đối với nhiệm vụ, mỗi công việc được giao; theo bản lĩnh, năng lực thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao. Đối với cán bộ, đảng viên, “dám làm” chính là năng lực xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức thực hiện khoa học, hiệu quả”. Hồ Chí Minh chỉ ra: “Kế hoạch 10 phần thì *biện pháp cụ thể* phải 20 phần, *chỉ đạo thực hiện* sát sao phải 30 phần”⁽²¹⁾.

Dám chịu trách nhiệm, được thể hiện ở bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Dám chịu trách nhiệm với kết quả công việc, lĩnh vực, ngành mà mình đảm trách, hơn hết đó chính là tinh thần dám nhận lỗi, sửa sai và chịu trách nhiệm trước vận mệnh của dân tộc và nhân dân. Trong quan điểm của Người, “Dám chịu trách nhiệm” còn là sự thể hiện năng lực, dũng khí dám tự phê bình và phê bình với mục đích “để cùng nhau tiến bộ, để đi đến càng đoàn kết”, “cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn”, kịp thời uốn nắn, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, chịu trách nhiệm với quyết định của mình.

2.2. Về biện pháp thực hành

Một là, nêu cao tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, có phương pháp làm việc khoa học; nâng cao sáng kiến, lòng hăng hái, tính chủ động, sáng tạo, hết lòng, hết sức hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thực thi nhiệm vụ; phải phát huy dân chủ cao độ, bởi đó chính là “chiếc chìa khóa vạn năng” để giải quyết mọi vấn đề. Người nêu rõ: “Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lật vật, cũng tự sửa chữa được nhiều”⁽²²⁾. Đồng thời, phải trung thực trong nhiệm vụ, không tranh công, không đổ lỗi; cầu thị, có chí tiến thủ, khiêm tốn, không kiêu ngạo. Để phát huy được tinh thần này, Người yêu cầu “Cán bộ và đảng viên... phải gạt bỏ những thái độ sai lầm như: Thỏa mãn với thành tích bước đầu, bảo thủ, tự mãn với những kinh nghiệm đã có, có ít nhiều tri thức thì kiêu căng, coi khinh quần chúng, hoài nghi những sáng kiến bình thường của quần chúng; lười biếng, không tích cực học tập cái mới...”⁽²³⁾ và “Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ

²⁰⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.319-320.

²¹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 14, tr.461.

²²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.284.

²³⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 13, tr.70.

khiêm tốn, càng cừu, càng giỏi, càng phải khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ... Tự mãn, tự túc là co mình lại, không cho mình tiến bộ thêm”⁽²⁴⁾.

Hai là, có cơ chế khuyến khích, động viên và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên “cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến” và “có gan phụ trách, có gan làm việc”. Theo Hồ Chí Minh “Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng”⁽²⁵⁾.

Ba là, “mở rộng dân chủ” và “làm theo cách quần chúng”. Người khẳng định: “nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân”, “dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân”⁽²⁶⁾, “thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”. Vì vậy, “... phải phát triển quyền làm chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân”, “tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân”⁽²⁷⁾. Để cán bộ, đảng viên thực hành dân chủ, cần phải dựa vào quần chúng nhân dân: “Việc gì cũng hỏi ý kiến dân chúng, cùng dân chúng bàn bạc. Giải thích cho dân chúng hiểu rõ. Được dân chúng đồng ý. Do dân chúng vui lòng ra sức làm”⁽²⁸⁾.

Bốn là, ra sức thực hành “cách phê bình sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa”⁽²⁹⁾. Cách phê bình mà Hồ Chí Minh chỉ dẫn cho chúng ta để phát huy tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vượt qua khó khăn, thử thách và hành động vì mục tiêu chung của cách mạng đó là phải nhận thức, thực hành cho đúng và khéo “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ. Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người. Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí hoặc oán ghét”⁽³⁰⁾.

Năm là, phải “khéo kiểm soát”, Người cho rằng: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi... Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm

²⁴⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.74.

²⁵⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.319.

²⁶⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 10, tr.457.

²⁷⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.39.

²⁸⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.334.

²⁹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.284.

³⁰⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.272.

tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích”⁽³¹⁾. Vì vậy, “Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như có ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng: Chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”⁽³²⁾. Công tác kiểm tra rất quan trọng trong quy trình lãnh đạo của Đảng. Lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không lãnh đạo. Thông qua kiểm tra, có thể phát hiện, khắc phục các vấn đề như quan liêu, tham nhũng, lãng phí, bè phái và bảo đảm đường lối của Đảng được triển khai nghiêm túc, hiệu quả; đồng thời, tạo ra cơ chế, khuôn khổ chính trị, pháp lý vững chắc để bảo vệ cán bộ có tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

II- QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

Đường lối đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của đất nước là kết quả quá trình tìm tòi, thử nghiệm, bám sát thực tiễn, vừa làm vừa tổng kết, phân đấu gian khổ của Đảng và nhân dân ta. Đường lối đó được hình thành dựa trên những thử nghiệm và quyết sách quan trọng trong đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc và tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Tinh thần ấy tiếp tục được phát huy mạnh mẽ trong thời kỳ cả nước bước vào xây dựng đất nước, tiến lên xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV với những quyết sách đổi mới, đột phá làm cho sản xuất “bung ra”: Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13 tháng 01 năm 1981 của Ban Bí thư khóa IV về cải tiến công tác khoán, mở rộng “Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp; các Quyết định số 25/CP và 26/CP của Thủ tướng Chính phủ về nhiều nguồn cân đối và ba phần kế hoạch. Đại hội V của Đảng xác định lại thứ tự ưu tiên trong phát triển kinh tế, khẳng định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu; Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V về giá - lương - tiền với chủ trương xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, thực hiện cơ chế một giá; Kết luận của Bộ Chính trị khóa V (tháng 8 năm 1986) về một số vấn đề lớn thuộc phát triển kinh tế, như xác định cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, sử dụng đúng quan hệ hàng hóa - tiền tệ, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp... Những thử nghiệm ban đầu nêu trên là tiền đề quan trọng hình thành đường lối đổi mới của Đảng.

Đại hội VI của Đảng (tháng 12 năm 1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, bao gồm đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức cán bộ, đổi mới phương pháp lãnh đạo và phong cách công tác. Đại hội đặc biệt nhấn mạnh phải đổi mới tư duy,

³¹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.636.

³²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.637.

trước hết là tư duy kinh tế; phải nắm vững quy luật khách quan, lấy dân làm gốc; phải “*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*”. Đại hội khẳng định nước ta đang ở chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cần tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, tiến hành đổi mới chính sách kinh tế gắn với đổi mới chính sách xã hội; chủ trương kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ chính trị của một đảng cầm quyền, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đại hội đánh dấu một bước ngoặt có ý nghĩa cách mạng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá lớn, toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới trong xã hội, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên.

Thành công có tính đột phá và xuyên suốt thời kỳ đổi mới chính là đổi mới tư duy. Đại hội VI nhấn mạnh: “*Muốn đổi mới tư duy, Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp thu những thành tựu lý luận, những kinh nghiệm mới phong phú của các đảng anh em, những kiến thức khoa học của thời đại. Phải khắc phục những quan niệm sai lầm, lỗi thời. Đổi mới tư duy không có nghĩa là phủ nhận những thành tựu lý luận đã đạt được, phủ nhận những quy luật phổ biến của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phủ nhận đường lối đúng đắn đã được xác định, trái lại, chính là bổ sung và phát triển những thành tựu ấy*”.

Vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung đã được Đảng ta đề cập từ rất sớm và xác định đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TW, trong đó có đánh giá “*Đội ngũ cán bộ, đảng viên đông nhưng nói chung không mạnh; trình độ năng lực về nhiều mặt còn thấp, sự giác ngộ lý tưởng và phẩm chất của một bộ phận đảng viên giảm sút đáng lo ngại; một số cán bộ, kể cả ở cấp cao, không gương mẫu, thậm chí thoái hóa, biến chất*”; “*Không ít cán bộ còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân và đầu óc địa vị. Hiện tượng mất đoàn kết xảy ra khá phổ biến, một số nơi nghiêm trọng. Bệnh quan liêu, xa rời quần chúng, hống hách, cửa quyền, tệ ăn cắp của công, ăn hối lộ còn nặng, nhất là ở một số cán bộ lợi dụng chức quyền hoặc nắm vật tư, của cải của Nhà nước*”. Quan hệ giữa Đảng và quần chúng bị xói mòn, uy tín của Đảng giảm sút nghiêm trọng. Nói một cách tổng quát “*tính chất giai cấp công nhân và tính*

chất tiên phong của Đảng đang bị giảm sút; nhiều truyền thống tốt đẹp của Đảng bị lãng quên và tổn thương nặng”⁽³³⁾.

Từ thực trạng đó, Đảng ta khẳng định: *“Tiêu chuẩn hàng đầu của cán bộ lãnh đạo là phẩm chất chính trị, trước hết thể hiện ở lòng trung thành với đường lối của Đảng, ở thái độ tích cực đối với công cuộc đổi mới, ở sự trung thực đối với Đảng; có quyết tâm cao trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, có lối sống trong sạch, lành mạnh; có kiến thức và năng lực tiếp thu và cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng vào lĩnh vực mình phụ trách, biết tổ chức và điều hành công việc, có khả năng đoàn kết cán bộ; có phong cách dân chủ tập thể, biết lắng nghe ý kiến quần chúng, sâu sát quần chúng và cơ sở; có ý thức tổ chức kỷ luật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm*”⁽³⁴⁾. Bằng những nhận thức và quan điểm đúng đắn trong coi trọng tư duy về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, cách mạng Việt Nam đã đạt được những bước chuyển biến đặc biệt, được chèo lái bởi những cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đại hội VII của Đảng (tháng 6 năm 1991) đã tổng kết 5 năm đổi mới (1986 - 1990), khẳng định đường lối đổi mới là đúng đắn và bước đi phù hợp với thực tiễn. Thành công lớn của Đại hội VII là đã đề ra: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (1990 - 2000). Đại hội khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng*.

Từ sau Đại hội VII, tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng và phức tạp. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, tạo nên cơn chấn động chính trị trên thế giới, tác động sâu sắc đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, nhiều người lo lắng, một số người hoài nghi, dao động về tiền đề của chủ nghĩa xã hội.

Trước tình hình đó, Đảng ta, với bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua thử thách hiểm nghèo, vững vàng tiến lên trên con đường đổi mới. Một sự kiện quan trọng tác động tích cực đến tư tưởng của Đảng và xã hội là Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01 năm 1994) nêu ra những định hướng lớn và mới: Đánh giá những thành tựu đã đạt được trong những năm đổi mới vừa qua đã tạo ra những tiền đề đưa đất nước chuyển sang một thời kỳ phát triển mới, chuẩn bị đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hội nghị đã vạch rõ bốn nguy cơ: Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế với các nước trong khu vực và quốc tế; nguy cơ lệch hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ về nạn tham nhũng, tệ quan liêu;

³³ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng, bảo đảm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng*, Hà Nội, 1988.

³⁴ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng, bảo đảm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng*, Hà Nội, 1988.

nguy cơ “diễn biến hòa bình”. Đồng thời, với việc vạch rõ bốn nguy cơ, Hội nghị đã nêu rõ cơ hội và những thuận lợi cơ bản: Trong Đảng và trong xã hội đoàn kết, thống nhất tư tưởng và hành động; nước ta có thế và lực mới, khoa học và kỹ thuật phát triển, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế đem lại nguồn lực quan trọng cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đại hội VIII của Đảng (tháng 6 năm 1996) đánh dấu một bước phát triển mới của công cuộc đổi mới. Đại hội khẳng định: Sau hơn 10 năm đổi mới, nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội; đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ của chặng đường đầu thời kỳ quá độ, cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; phấn đấu đến năm 2020, đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp. Đại hội đã chỉ ra những nội dung cơ bản của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong những năm còn lại của thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Đại hội đã nêu ra một số luận điểm quan trọng tiếp tục hoàn thiện đường lối đổi mới: Sản xuất hàng hóa không đối lập với chủ nghĩa xã hội, mà là thành tựu phát triển của nền văn minh nhân loại, tồn tại khách quan, cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả khi chủ nghĩa xã hội được xây dựng; kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời, từng bước đổi mới chính trị.

Đại hội IX của Đảng khẳng định, những bài học đổi mới do các Đại hội VI, VII, VIII nêu lên, vẫn còn nguyên giá trị, mà bài học hàng đầu vẫn là: *“Trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”*.

Đại hội X của Đảng (tháng 4 năm 2006) đã khẳng định: Nhân dân ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, rút ra 05 bài học lớn của công cuộc đổi mới. Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản. Đại hội khẳng định nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển. Sau Đại hội, các nghị quyết Trung ương khóa X tập trung quá trình phát triển, hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng Đảng...

Đại hội XI của Đảng (tháng 01 năm 2011) đánh dấu bước tiến trong đổi mới tư duy phát triển, phương thức phát triển, chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, vừa mở rộng quy mô vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững, gắn đổi mới mô hình tăng trưởng với cơ cấu lại nền kinh tế. Thực hiện ba đột phá chiến lược: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ. Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với bối cảnh phức tạp mới của tình hình thế giới và trong nước với nhiều thời cơ và thách thức đan xen; đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”...

Đến Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tư khóa XI, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2012 về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*; trong đó, đề cao hơn trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu trong mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, vừa phải tôn trọng nguyên tắc tập thể, vừa phải phát huy vai trò cá nhân người đứng đầu khuyến khích, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng đã trở thành yếu tố quan trọng trong khía cạnh thực hiện cải cách hành chính nhà nước và cải cách hành chính trong Đảng.

Đại hội XII của Đảng (tháng 01 năm 2016), qua 30 năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua 30 năm đổi mới khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Thành tựu và những kinh nghiệm, bài học đổi mới đúc kết từ thực tiễn tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để đất nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo. Đảng khẳng định “*tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*”.

Đặc biệt, để cụ thể hóa và chi tiết nội dung bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 06 tháng 6 năm 2018 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ* và giao nhiệm vụ này cho Ban cán sự đảng Chính phủ, cụ thể là: “*Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ và công tác cán bộ cụ thể hóa Nghị quyết bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông trong hệ thống chính trị và phù hợp với thực tế; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết*

chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”⁽³⁵⁾. Như vậy, vấn đề bảo vệ đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung đã được phân công nhiệm vụ, không còn chỉ mang tính chung chung mà được xác định là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của Đảng và Nhà nước ta.

Đại hội XIII của Đảng (tháng 01 năm 2021), qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới; ***đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay***. Những thành tựu đó là sự kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trên cơ sở kế thừa những quan điểm, định hướng, cách thức của các kỳ Đại hội trước về xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, Đảng ta đã khẳng định việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trở thành một phương hướng, nhiệm vụ của Đại hội XIII và những năm tiếp theo: *“Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng*

³⁵⁰ Ban Chấp hành Trung ương, *Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 06 tháng 6 năm 2018 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*, Hà Nội, 2018.

tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”⁽³⁶⁾.

Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 về *chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung*. Kết luận số 14-KL/TW xác định: “*Cần đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ... quyết tâm đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung*”. Thể chế hoá quan điểm chỉ đạo của Đảng, Bộ Nội vụ đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2023/NĐ-CP *quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*. Nghĩa là, Đảng và Nhà nước ta đều nhất quán từ chủ trương, đường lối đến cơ chế, chính sách trong xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Nhìn lại suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, đặc biệt là từ khi Đảng ta tiến hành công cuộc đổi mới, có rất nhiều cán bộ, đảng viên rất tâm huyết, vì nước, vì dân, có tinh thần tiên phong, dám nghĩ, dám làm, có bản lĩnh chính trị, nhận thức và hành vi đúng, luôn kiên định đổi mới và sáng tạo nhằm đạt được mục tiêu vì lợi ích chung.

Phần thứ hai

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC GIA LAI HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XVI

I- PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG CÁCH MẠNG, NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

Ngày 10 tháng 12 năm 1945, Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương tỉnh Gia Lai được thành lập, lấy tên là Đảng bộ Tây Sơn. Đây là mốc son chói lọi, khởi đầu cho những dấu ấn lãnh đạo, chỉ đạo bằng bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong lịch sử đấu tranh cách mạng cũng như trong thời kỳ xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

³⁶⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.42.

Trải qua 79 năm xây dựng và phát triển, vượt qua biết bao thử thách, được rèn luyện trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, Đảng bộ tỉnh đã không ngừng lớn mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Từ 09 đảng viên của ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh, đến hết tháng 11 năm 2024, toàn Đảng bộ tỉnh có 21 Đảng bộ trực thuộc với 953 tổ chức cơ sở đảng (gồm 355 đảng bộ cơ sở, 598 chi bộ cơ sở); 3.490 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, với 67.281 đảng viên. Trong chặng đường 79 năm qua, mỗi bước đi lên của Gia Lai đều gắn liền với vai trò lãnh đạo, chỉ đạo bằng bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của Đảng bộ tỉnh.

Ngay từ khi mới ra đời, mặc dù lực lượng còn rất mỏng, phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách, nhưng với tinh thần “Xin - Thề - Hy - Sinh - Tất - Cả - Vì - Đảng - Ta”, với quyết tâm sắt đá thà chết chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo quân và nhân dân các dân tộc Gia Lai xây dựng căn cứ địa, củng cố chính quyền, phát triển phong trào cách mạng, đoàn kết một lòng, cùng cả nước đứng lên đấu tranh giải phóng quê hương, thống nhất đất nước qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Nhiều địa danh tên núi, tên sông, tên đất, tên làng cùng với những trận đánh, những chiến công vang dội đã đi vào lịch sử của dân tộc như những huyền thoại, còn mãi lưu truyền trong sử sách để các thế hệ hôm nay và mai sau học tập, noi theo.

Sau ngày đất nước thống nhất, phát huy truyền thống Anh hùng cách mạng, Đảng bộ tỉnh Gia Lai đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh chung sức, đồng lòng, phấn đấu vượt qua gian khổ hy sinh, nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, trấn áp kịp thời bọn phản động FULRO và các tổ chức, đảng phái phản động khác, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo tiền đề phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời, tham gia làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả với nước bạn Campuchia.

Dưới sự quan tâm, lãnh đạo của Trung ương, Đảng bộ tỉnh từng bước khai thác tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những mục tiêu chủ yếu, trong đó: Khôi phục và cải tạo, phát triển sản xuất nông nghiệp sau chiến tranh, tập trung khai hoang, xây dựng thủy lợi, cánh đồng, định canh, định cư, sản xuất lương thực, cải tạo công - thương nghiệp, thúc đẩy sản xuất phát triển. Đến năm 1985, Gia Lai đã vượt qua khó khăn, vươn lên đạt những thành tích mới về kinh tế - xã hội. Tổng sản phẩm xã hội tăng 1,39 lần, thu nhập quốc dân tăng 1,45 lần so với năm 1976; tổng kim ngạch xuất khẩu năm 1985 đạt trên 3,3 triệu USD; cơ bản đã giải quyết được vấn đề lương thực tại chỗ; định canh, định cư được hơn 1/4 đồng bào các dân tộc, từng bước tiến tới xóa nạn mù chữ, hạn chế bệnh tật..., góp phần từng bước khắc phục khó khăn trong đời sống nhân dân; đẩy

manh công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đặc biệt, trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công trình đại thủy nông Ayun Hạ ra đời là minh chứng rõ nhất, khẳng định tinh thần quyết tâm xây dựng đời sống mới; dám nghĩ, dám làm; quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên từ gian khó của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc tỉnh nhà.

Sau 38 năm đổi mới, kinh tế của tỉnh đã vượt qua khó khăn, thường xuyên duy trì mức tăng trưởng khá: Sau 38 năm đổi mới, kinh tế của tỉnh đã vượt qua khó khăn, thường xuyên duy trì mức tăng trưởng khá: Tổng sản phẩm trong tỉnh năm 2024 (theo giá so sánh 2010) tăng 3,28% so với năm 2023; GRDP bình quân đầu người đạt 69,69 triệu đồng (năm 2023, GRDP đạt 59,08 triệu đồng/người); giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản ước tăng 4,28%; ngành công nghiệp - xây dựng tăng 4,46%; kim ngạch xuất khẩu đạt 800 triệu USD; kim ngạch nhập khẩu đạt 142 triệu USD; tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 27.748 tỷ đồng; tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh đạt 5.890 tỷ đồng. Các chỉ tiêu giáo dục đều đạt và vượt Nghị quyết đề ra, tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 94,2%; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở cấp trung học cơ sở đạt 96,85%; đến cuối năm 2024, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 68,17%; mạng lưới và nguồn lực y tế không ngừng được củng cố và phát triển, đáp ứng yêu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân.

Cùng với đó, các chương trình an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm được quan tâm, triển khai đồng bộ, hiệu quả; chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được quan tâm đầu tư, với nét riêng nổi bật của tỉnh là xây dựng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số, toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện, 94/180 xã, 160 thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới; tình hình an ninh chính trị được củng cố và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh được đẩy mạnh toàn diện trên tất cả các mặt. Đặc biệt, việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, để lại nhiều dấu ấn, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội...

Nhìn lại chặng đường hơn 80 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ tỉnh, chúng ta có quyền tự hào về những thắng lợi vĩ đại mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Gia Lai đã giành được trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ

quốc. Chúng ta tự hào về nhân dân các dân tộc tỉnh Gia Lai anh hùng, bất khuất trong chiến đấu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân trong xây dựng quê hương, một lòng, một dạ đi theo con đường cách mạng của Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Bên cạnh niềm tự hào với những thành tựu đã đạt được, chúng ta cũng nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, tồn tại đó là: Năm 2024, trong 21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, có 05 chỉ tiêu không đạt Nghị quyết đề ra (*tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ; tỷ lệ đô thị hóa: GRDP bình quân đầu người/năm*). Sản xuất công nghiệp phục hồi chậm, chưa toàn diện; một số dự án điện gió chưa được đưa vào vận hành. Huy động vốn đầu tư từ các dự án ngoài ngân sách chưa được nhiều. Giải ngân xây dựng cơ bản rất chậm. Việc tham mưu triển khai thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức xây dựng Đảng có thời điểm, có việc chưa đảm bảo tiến độ quy định. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, cụ thể hóa một số chủ trương của Đảng về công tác dân vận ở một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước có thời điểm chưa được quan tâm thường xuyên. Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có đổi mới nhưng chưa theo kịp với yêu cầu. Công tác nắm tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo và tham mưu giải quyết một số vụ việc phát sinh ở một số địa phương còn bị động; một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa có sự quan tâm đúng mức trong chỉ đạo triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

II- MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG

Bước sang năm 2025, kỷ niệm 95 năm ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025); 50 ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) và 50 năm ngày Giải phóng tỉnh Gia Lai (17/3/1975 - 17/3/2025); 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025); 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); 56 năm Thực hiện Di chúc của Người (1969 - 2025) và 80 năm ngày Thành lập Đảng bộ tỉnh (10/12/1945 - 10/12/2025) và cũng là năm đặc biệt quan trọng, đánh dấu mốc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Việc triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2025 về *nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám*

chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI chính là sự tiếp nối và phát triển rất có ý nghĩa của các chuyên đề trước đây, thể hiện sự quyết tâm chính trị của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Gia Lai trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Để nhận thức đúng và hành động sáng tạo theo tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, điều quan trọng là *nêu cao tinh thần đoàn kết, sáng tạo, trách nhiệm nêu gương của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu, của đội ngũ cán bộ, đảng viên từ chi bộ cơ sở đến Đảng bộ tỉnh*. Đoàn kết là sức mạnh. Đoàn kết dựa trên dân chủ, thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật kỷ cương. Đoàn kết trong Đảng và trong dân. Cổ vũ những tấm gương điển hình, động viên giáo dục toàn dân siết chặt kỷ luật, nêu cao dũng khí đấu tranh tự phê bình và phê bình với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì hạnh phúc của nhân dân.

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân tỉnh Gia Lai phát huy cao độ truyền thống cách mạng hào hùng của quê hương; ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong đó, cần tập trung vào một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Một là, các cấp ủy, đơn vị, địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung gắn với thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, Kế hoạch số 98-KH/TU và Chỉ thị số 17-CT/TU; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; các quy định về nêu gương của Trung ương và của tỉnh. Chủ động phát hiện, ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ, toàn diện phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tinh thần trách nhiệm cá nhân, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong giải quyết công việc, phục vụ nhân dân kịp thời, dứt điểm, chất lượng, đúng quy trình và thời gian quy định. Trong đó, xác định các công việc cấp bách, những công việc đã rõ phải được giải

quyết ngay; những vấn đề lớn, khó, phức tạp, nhạy cảm phải được bàn bạc kỹ lưỡng, thấu đáo, có sự thống nhất cao trước khi quyết định trên tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Ba là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Khơi dậy tinh thần cống hiến hết mình của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chính là những cá nhân tiên phong, lan tỏa, góp phần xây dựng quê hương Gia Lai ngày càng phát triển, giàu đẹp và hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Bốn là, tập trung rà soát, bổ sung, sửa đổi các văn bản liên quan đến tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, chế độ, chính sách đối với cán bộ và bố trí, kiện toàn công tác cán bộ nói chung. Đồng thời, hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách khuyến khích, bảo vệ, tạo môi trường thuận lợi và kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có tinh thần trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Năm là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát động các phong trào thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao; nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, hướng tới chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Sáu là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để có biện pháp kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, xử lý nghiêm các hành vi những vi phạm, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; biểu hiện sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm, làm việc cầm chừng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: *“Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”*; có được đội ngũ cán bộ đủ đức và tài, có tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung là phúc của nhân dân, mọi việc dù khó khăn đến mấy cũng thành công. Chính vì vậy, nhiệm vụ đặt ra đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Gia Lai trong giai đoạn mới là rất nặng nề nhưng cũng vô cùng vẻ vang. Với nền tảng vững chắc đạt được qua hơn 80 năm xây dựng và phát triển, kế thừa và phát huy các chủ đề trước đây, năm 2025, Gia Lai tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về *nâng cao tinh thần*

trách nhiệm; đổi mới sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, hướng tới mục tiêu xây dựng Gia Lai phát triển nhanh, bền vững, giàu bản sắc, phấn đấu đến năm 2030 trở thành vùng động lực khu vực Tây Nguyên.

Phần thứ ba

GỢI Ý MỘT SỐ NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ TRONG CHI BỘ, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về *nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo* và việc thực hiện tại cấp ủy, đơn vị, địa phương.
2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về *dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung* và việc thực hiện tại cấp ủy, đơn vị, địa phương.
3. Thực trạng, nhiệm vụ và giải pháp triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến khích, bảo vệ cán bộ *đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung* tại cấp ủy, đơn vị, địa phương.
4. Thực trạng và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ tại cấp ủy, đơn vị, địa phương đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
5. Truyền thống cách mạng và những thành tựu đạt được của Đảng bộ tỉnh Gia Lai nói chung, của cấp ủy, đơn vị, địa phương nói riêng.
6. Đánh giá kết quả thực hiện nội dung Chuyên đề “*về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*” tại cấp ủy, đơn vị, địa phương⁽³⁷⁾.

³⁷⁾ Đối với nội dung này, dành riêng cho sinh hoạt định kỳ vào cuối năm để đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2025.

MẪU BẢN KẾ HOẠCH CÁ NHÂN

(kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày tháng năm 2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy)

Mẫu số 1

(Áp dụng cho đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày.....tháng năm 2025

*

BẢN KẾ HOẠCH CÁ NHÂN**Năm 2025**

Họ và tên:.....

Đơn vị, chức vụ công tác:.....

Sinh hoạt tại chi bộ:.....

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc phát hiện, xử lý hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; trong năm 2025, tôi đăng ký phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các nội dung sau đây:

1. Về thực hiện nội dung Chuyên đề năm 2025: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”.

.....
.....
.....
.....

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

.....

.....

.....

3. Hướng khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2024

.....

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA CHI BỘ

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng..... năm 2025

*

BẢN KẾ HOẠCH CÁ NHÂN
Năm 2025

Họ và tên:.....

Sinh hoạt tại chi bộ:.....

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc phát hiện, xử lý hành vi những thiếu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; trong năm 2025, tôi đăng ký phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các nội dung sau đây:

1. Về thực hiện nội dung Chuyên đề năm 2025: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”

.....
.....
.....

2. Về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và nhiệm vụ chuyên môn được phân công

.....

.....

.....

3. Hướng khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2024

.....

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA CHI BỘ

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KẾ HOẠCH CÁ NHÂN
Năm 2025

Họ và tên:.....

Đơn vị công tác:.....

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc phát hiện, xử lý hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; trong năm 2025, tôi đăng ký phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các nội dung, cụ thể sau đây:

1. Về thực hiện nội dung Chuyên đề năm 2025: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “về nâng cao tinh thần trách nhiệm; đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”

.....

.....

2. Về thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức

.....

.....

3. Hướng khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2024

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ, tên)